Ủy ban Nhân dân tỉnh
Tỉnh Quảng Trị
18/08/2021 15:44:50

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 141 /KH-UBND	*Quảng Trị, ngày 18 tháng 8 năm 2021*

Hoàng Đình Ấn: lãnh đạo, các phòng N/c triển khai

KẾ HOẠCH
BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ GIAI ĐOẠN 2021-2025

Phần thứ nhất:
ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC AN TOÀN THỰC PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ GIAI ĐOẠN 2016-2020

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

Trong giai đoạn 2016-2020, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đã được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân hưởng ứng, đồng hành. Nhận thức của toàn xã hội về vai trò, tầm quan trọng của thực phẩm sạch đối với sức khỏe con người từng bước được nâng cao. Công tác quản lý an toàn thực phẩm được tăng cường; việc đảm bảo an toàn thực phẩm từ khâu sản xuất đến tiêu thụ được quan tâm hơn. UBND tỉnh đã ban hành các chỉ thị, quyết định, kế hoạch, các văn bản chỉ đạo về công tác quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh, trong đó một số văn bản mang tính chiến lược lâu dài.

Năm 2017, UBND tỉnh ra Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 về việc Kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh Quảng Trị do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban chỉ đạo; Kế hoạch số 1982/KH-UBND ngày 15/5/2017, Kế hoạch số 2344/KH-UBND ngày 02/6/2017 về việc Triển khai các hoạt động tăng cường công tác an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

Năm 2018, UBND tỉnh đã có Công văn số 906/UBND-VX ngày 16/3/2018 về việc giao cho Sở Y tế thực hiện thủ tục tiếp nhận bản tự công sản phẩm và Công bố sản phẩm theo quy định tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

Năm 2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 về việc phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công thương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 về việc Ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 2076/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 về việc phê duyệt Đề án Xây dựng thí điểm mô hình chuỗi cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản; Kế hoạch số 4192/KH-UBND ngày 13/9/2019 về việc hỗ trợ, kết nối sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của tỉnh vào các siêu thị, chuỗi bán lẻ năm 2019.

Năm 2020, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 5774/KH-UBND ngày 15/12/2020 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc "Tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới"; Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 12/5/2020 về việc bãi bỏ Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa về kiểm tra chất lượng vệ sinh, an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu vào Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo.

Năm 2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 7/4/2021 quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 Kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh; Ban chỉ đạo liên ngành đã ban hành Quyết định số 682/QĐ-BCĐ ngày 24/03/2021 Ban hành quy chế làm việc của Ban chỉ đạo liên ngành về Vệ sinh ATTP. Quyết định số 377/QĐ-BCĐ ngày 08/02/2021 về việc Thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh.

Giai đoạn 2016-2020, Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đã bám sát yêu cầu, kế hoạch của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về ATTP để ban hành các văn bản tập trung vào các đợt công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân, Tháng hành động vì ATTP, dịp Tết Trung thu triển khai thực hiện trên toàn tỉnh. Các ngành Y tế, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Công Thương và các đơn vị liên quan đã ban hành các văn bản chuyên môn chỉ đạo cụ thể thực hiện công tác thanh kiểm tra các cơ sở thực phẩm trên địa bàn thuộc diện quản lý; thực hiện truyền thông đảm bảo ATTP, cảnh báo nguy cơ ngộ độc thực phẩm.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Từ năm 2016 đến năm 2020, toàn tỉnh đã thực hiện tốt công tác truyền thông đảm bảo ATTP và cảnh báo nguy cơ ngộ độc thực phẩm đến người dân và các cấp chính quyền. Tổ chức tập huấn hội nghị, hội thảo cho 39.801 đối tượng; tổ chức các buổi nói chuyện với 61.996 lượt người tham dự; đăng tải 706 bài báo; treo 3.195 băng rôn, 5.593 pano và áp phích; xây dựng 77.598 tờ rơi; phát hành 1.533 băng đĩa tuyên truyền an toàn thực phẩm,... Công tác thanh tra, kiểm tra luôn được các cấp ngành chú trọng: tổ chức 5.022 cuộc thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành với tổng số 40.307 lượt cơ sở; trong đó, số cơ sở đạt 29.797 cơ sở, số cơ sở bị xử lý là 1.045 cơ sở trong đó phạt cảnh cáo 67 cơ sở, phạt tiền 970 cơ sở với số tiền phạt là: 1.793.460.000 đồng, đóng cửa 8 cơ sở, đình chỉ lưu hành 72 sản phẩm, tiêu hủy 645 loại sản phẩm của 620 cơ sở, số mẫu thanh tra, hậu kiểm sau công bố là 3.970 mẫu trong đó, có 3.410 mẫu kiểm tra hóa lý với 221/3.410 mẫu không đạt (chiếm 6,48%); kiểm tra vi sinh có 84/560 mẫu không đạt (chiếm 15%).

Triển khai hoạt động giám sát mối nguy về an toàn thực phẩm với tổng số mẫu là 19.056 mẫu, có 18.624 mẫu đạt chỉ tiêu vi sinh vật, hóa học, 432 mẫu không đảm bảo an toàn thực phẩm, kịp thời cảnh báo và phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, các bệnh lây truyền qua thực phẩm. Ngoài ra ngành Y tế đã phối hợp với Viện An toàn

thực phẩm, Viện Dinh dưỡng Quốc gia, Viện Pasteur Nha Trang lấy 2.374 mẫu hải sản tươi, 135 mẫu hải sản khô, 161 mẫu hải sản ở kho đông lạnh và 98 mẫu sản phẩm từ hải sản gửi kiểm nghiệm phục vụ cho công tác đánh giá nguy cơ.

Công tác phối hợp liên ngành được duy trì thường xuyên giữa các sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội; giữa các cơ quan quản lý từ tỉnh đến cơ sở trong các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm như tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm; thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm; giám sát phòng chống ngộ độc thực phẩm (NĐTP),...

Thông qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động về bảo đảm an toàn thực phẩm đã tác động tích cực đến nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền cơ sở; ý thức chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống đã được quan tâm và thực hiện nghiêm túc hơn; các cơ sở thực phẩm có xu hướng tiến tới sản xuất, kinh doanh thực phẩm sạch, an toàn và đặc biệt nhận thức của người dân về vai trò, tầm quan trọng của công tác đảm bảo an toàn thực phẩm được nâng cao rõ rệt.

III. QUẢN LÝ CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN KINH DOANH THỰC PHẨM VÀ KINH DOANH DỊCH VỤ ĂN UỐNG

Trên toàn tỉnh giai đoạn 2016-2020, có 23.927 cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm và dịch vụ ăn uống trong đó cơ sở do tuyến xã quản lý 17.635 cơ sở chiếm 73,7% số cơ sở thực phẩm, cấp huyện chiếm 22,2%, cấp tỉnh chỉ quản lý 4,1%. Tuy nhiên, hoạt động phân cấp ở các ngành là khác nhau. Với ngành Y tế hoạt động phân cấp quản lý ở 3 cấp tỉnh, huyện, xã. Với ngành Nông nghiệp chỉ phân cấp 2 cấp là tỉnh quản lý và xã, không có tuyến huyện (tỉnh quản lý đối tượng cấp giấy còn xã quản lý đối tượng cấp bản cam kết). Với ngành Công thương chỉ quản lý ở cấp tỉnh và huyện, không có cấp xã.

Toàn tỉnh đã cấp mới được 963 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, trong đó tính đến cuối năm 2020 toàn tỉnh có 1.500 cơ sở được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (chiếm 41,3%), 13.094/16.494 cơ sở được ký bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm. Tuy nhiên, trong năm 2018-2020 khi các Nghị định số 155/2018/NĐ-CP và Nghị định 17/2020/NĐ-CP có hiệu lực, hoạt động phân cấp cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, đã ảnh hưởng đến tỉ lệ cấp giấy trên địa bàn tỉnh. Trong giai đoạn này đã cấp được 428 giấy chứng nhận về chất lượng cho các thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

IV. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Trong giai đoạn 2016-2020, được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, chính quyền các cấp và các sở, ban, ngành cùng các tổ chức chính trị - xã hội, công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đã có chuyển biến mạnh mẽ như: Công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm an toàn thực phẩm được triển khai đồng bộ, có hiệu quả, từng bước ngăn ngừa được các hành vi vi phạm các điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm. Nhiều tổ chức, cá nhân đã nâng cao được ý thức, trách nhiệm, tự giác chấp hành các quy định của nhà nước về sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Nhận thức của người dân trong sử dụng, tiêu dùng thực phẩm ngày càng được nâng cao. Công tác thông tin truyền thông đa

dạng hóa như hội thảo, hội nghị; sinh hoạt các tổ, hội; phát động các phong trào sân khấu hóa "nói không với thực phẩm bẩn"; tổ chức ký cam kết an toàn thực phẩm. Triển khai, xây dựng nhiều mô hình về chăn nuôi, trồng trọt.

Mô hình sản xuất an toàn theo hướng nông nghiệp hữu cơ được phát triển. Tổ chức sản xuất nông sản thực phẩm an toàn, tạo liên kết chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, xây dựng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, mô hình sản xuất rau củ quả an toàn đã được triển khai và nhân rộng. Mô hình giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tại một số địa phương đã triển khai thực hiện có hiệu quả. Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại các chợ siêu thị, trung tâm thương mại bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật. Hệ thống các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà hàng trong khách sạn đã có bước chuyển biến tích cực trong thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm, đặc biệt là các địa phương có thế mạnh về dịch vụ du lịch công tác đảm bảo an toàn thực phẩm được các cấp chính quyền quan tâm, chú trọng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong thời gian qua vẫn còn gặp khó khăn, một số chỉ tiêu đề ra trong giai đoạn 2016-2020 vẫn chưa đạt được, do các nguyên nhân sau:

Quảng Trị là một tỉnh có địa hình phức tạp và có nhiều đồng bào dân tộc sinh sống ở vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa, đời sống kinh tế còn khó khăn, phong tục, tập quán trong sản xuất, chăn nuôi còn ở quy mô hộ gia đình; Hàng hóa thực phẩm của tỉnh chưa phát triển, sức cạnh tranh chưa cao, chưa hình thành được nhiều vùng chuyên canh tập trung theo hướng chuỗi sản xuất thực phẩm nên gây khó khăn trong công tác quản lý an toàn thực phẩm. Cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, môi trường ngày càng bị ô nhiễm, gây tác động tiêu cực đến sản xuất, chế biến thực phẩm. Tình trạng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hữu cơ và phân bón không rõ nguồn gốc, xuất xứ, kém chất lượng còn khá phổ biến.

Công tác phối kết hợp giữa các sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội chưa đi vào chiều sâu và chưa được duy trì thường xuyên. Hệ thống quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm vẫn còn nhiều bất cập, thiếu về số lượng, số cán bộ chuyên trách tuyến xã còn hạn chế mà phần lớn là cán bộ kiêm nhiệm nên thiếu năng lực quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Nguồn kinh phí thông qua Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số từ Trung ương còn hạn chế. Ở địa phương, hàng năm UBND tỉnh đã bố trí nguồn kinh phí dành cho các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm nhưng còn thấp, chưa đáp ứng để triển khai các hoạt động quản lý cũng như đầu tư trang thiết bị phục vụ các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm.

Chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra những năm gần đây đã có chuyển biến tích cực, nhất là thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành của tuyến tỉnh đã góp phần nâng cao hiệu quả trong quản lý an toàn thực phẩm. Tuy nhiên công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của tuyến huyện, xã còn hạn chế, việc tham mưu xử lý vi phạm còn chưa nghiêm chủ yếu xử lý bằng hình thức nhắc nhở do cán bộ chưa được đào tạo và tập huấn thường xuyên mặt khác các cơ sở chủ yếu là quy mô nhỏ lẻ, hộ gia đình nên việc áp dụng các chế tài xử lý gặp rất nhiều khó khăn. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm tuy đã có nhiều cố gắng và đạt một

số kết quả, nhưng nhìn chung vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, đối với các huyện miền núi, vùng sâu, vùng xa chưa được quan tâm đúng mức.

Việc sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn tỉnh phần lớn vẫn ở quy mô nhỏ lẻ, manh mún và hầu hết có quy mô hộ gia đình, cơ sở vật chất phục vụ cho sản xuất và kinh doanh thực phẩm còn hạn chế, chưa đáp ứng được các điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm. Tình trạng bán hàng rong thực phẩm, kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn toàn tỉnh còn phổ biến, việc quản lý đối tượng này còn gặp nhiều khó khăn. Ngoài ra việc tổ chức ăn uống hiếu hỷ, các bữa cỗ đông người tổ chức tại cộng đồng vẫn còn diễn ra khá phổ biến, có nhiều yếu tố nguy cơ cao không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và đã xãy ra một số vụ ngộ độc thực phẩm với nhiều người mắc ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng người dân.

Tình hình ngộ độc thực phẩm diễn biến vẫn còn khá phức tạp, số người mắc tập trung trong các vụ ngộ độc bếp ăn tập thể, thức ăn đường phố, đám cưới, đám giỗ khá phổ biến; Cụ thể trong giai đoạn 2016-2020 có 15 vụ ngộ độc thực phẩm làm 324 người mắc và 03 người tử vong. Số vụ ngộ độc thực phẩm cấp tính từ 30 người mắc trở lên được ghi nhận so với trung bình giai đoạn 2006-2010 giảm 30%. Tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính được ghi nhận 8,2 người/100.000 dân, chỉ tiêu này chưa thể đạt được như kế hoạch đã đề ra (7 người/100.000dân).

Phần thứ hai:
KẾ HOẠCH BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM TỈNH QUẢNG TRỊ GIAI ĐOẠN 2021-2025

Thực hiện Quyết định số 20/QĐ-TTg ngày 04/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược Quốc gia An toàn thực phẩm giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 1092/QĐ-TTg ngày 02/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình sức khỏe Việt Nam; Kế hoạch số 5774/KH-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc "Tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới";

Căn cứ kết quả công tác bảo đảm ATTP tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020 và tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch Bảo đảm an toàn thực phẩm tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đến năm 2025, kiểm soát ATTP trong toàn bộ chuỗi cung cấp thực phẩm được thiết lập và phát huy hiệu quả; chủ động trong công tác quản lý chất lượng ATTP, bảo vệ sức khỏe, quyền lợi người tiêu dùng, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập kinh tế, quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Nâng cao kiến thức, thực hành về ATTP cho các nhóm đối tượng

Phấn đấu đến năm 2025, 100% người quản lý (Lãnh đạo UBND các cấp; lãnh đạo các sở chuyên ngành: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương; Lãnh đạo các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm); 95% người trực tiếp sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm được trang bị kiến thức về ATTP.

2.2. Tăng cường năng lực, hiệu quả của hệ thống quản lý ATTP

Phấn đấu đến năm 2025 hệ thống quản lý ATTP tại các tuyến được hoàn thiện, ổn định. Công tác an toàn thực phẩm được quản lý một cách chủ động, có hiệu quả dựa trên các bằng chứng và thực hiện kiểm soát theo chuỗi.

2.3. Cải thiện rõ rệt tình trạng bảo đảm ATTP của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống

Phấn đấu đến năm 2025:

- 90% cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn tỉnh được kiểm tra đạt yêu cầu về điều kiện đảm bảo ATTP theo quy định.

- 100% cơ sở sản xuất thực phẩm quy mô công nghiệp trên địa bàn tỉnh áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến như GMP, HACCP, ISO,...

2.3.1. Sở Y tế:

- 95% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc diện cấp Giấy chứng nhận được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- 95% cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc ngành Y tế quản lý được thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm.

- 100% bếp ăn tập thể theo phân cấp quản lý được thanh tra, kiểm tra về ATTP ít nhất 01 lần/năm.

2.3.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- 90% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc diện cấp Giấy chứng nhận được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản vi phạm về ATTP/tổng số mẫu được lấy giám sát < 2%.

2.3.3. Ngành Công thương:

- 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp Giấy chứng nhận được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- 90% cơ sơ sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP phải thực hiện việc gửi bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm đến cơ quan có thẩm quyền quản lý trên địa bàn.

2.3.4. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- 75% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc diện cấp Giấy chứng nhận được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- 90% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP được thanh tra, kiểm tra về ATTP ít nhất 01 lần/năm.

- Mỗi huyện, thị xã, thành phố có ít nhất 01 mô hình sản xuất rau, củ, quả an toàn hoặc khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung bảo đảm điều kiện về ATTP.

2.4. Kiểm soát chặt chẽ hàng hóa lưu thông, phân phối:

Ngăn chặn việc kinh doanh thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm không bảo đảm ATTP, thực phẩm giả, thực phẩm nhập lậu, gian lận thương mại; kiểm soát các cơ sở kinh doanh hóa chất và các vật tư nông nghiệp.

2.5. Ngăn ngừa có hiệu quả tình trạng ngộ độc thực phẩm cấp tính:

Phấn đấu đến năm 2025, hạn chế xảy ra các vụ ngộ độc tập thể (từ 30 người trở lên), tỷ lệ mắc NĐTP cấp tính trong các vụ NĐTP được báo cáo ghi nhận dưới 6 ca /100.000dân.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và Chính quyền các cấp đối với công tác bảo đảm ATTP.

- Ban hành văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai công tác bảo đảm ATTP trong giai đoạn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Hàng năm, UBND các cấp đưa chỉ tiêu về ATTP vào chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để tổ chức thực hiện.

- Tập trung triển khai nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch số 5774/KH-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc "Tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới". Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP các cấp; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm quản lý ATTP; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm và xử lý nghiêm, kể cả xử lý hình sự các tổ chức, cá nhân vi phạm nghiêm trọng các quy định về ATTP, gây ảnh hưởng tới sức khỏe người tiêu dùng theo quy định của pháp luật.

- Chủ tịch UBND cấp trên trực tiếp chỉ đạo và thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về ATTP của cơ quan nhà nước cấp dưới; xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân lơ là, thiếu trách nhiệm trong quản lý ATTP. Tổ chức giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm về ATTP theo quy định của pháp luật. Tiếp tục xác định việc bảo đảm ATTP là một nội dung xây dựng nông thôn mới, tiêu chí bình xét khu dân cư, cơ quan, đơn vị văn hóa.

2. Giải pháp về chuyên môn kỹ thuật

2.1. Công tác thông tin, giáo dục truyền thông về ATTP

- Tiếp tục tăng cường tổ chức phổ biến Luật ATTP, Nghị định 15/2018/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan về ATTP bằng nhiều hình thức đa dạng, dễ tiếp cận, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Chú trọng việc sản xuất và đăng tải các sản phẩm truyền thông về chất lượng ATTP trên Website của các Sở, ngành, hội, đoàn thể; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Trị đưa tin, bài, phóng sự về lĩnh vực ATTP; biểu dương các điển hình tiến tiến, mô hình sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn; công khai các cơ sở, cá nhân vi phạm về ATTP bị xử lý theo quy định.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác ATTP từ tuyến tỉnh, huyện đến tuyến xã. Tuyên truyền phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và kiến thức về bảo đảm ATTP trong sơ chế, chế biến, bảo quản và kinh doanh tại các cơ sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Tiếp tục phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các Hội, đoàn thể tham gia vào công tác tuyên truyền vận động, giám sát ATTP đối với quá trình nuôi trồng, thu hái, đánh bắt, bảo quản, chế biến, lưu thông và các loại hình dịch vụ ăn uống trên địa bàn.

- Khuyến khích, phát động các cuộc thi tìm hiểu về ATTP, thi ý tưởng - giải pháp nâng cao hiệu quả truyền thông, hiệu quả quản lý về ATTP.

2.2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm pháp luật về ATTP

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, trong đó chú trọng hình thức thanh tra, kiểm tra đột xuất; thực hiện truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không đảm bảo an toàn. Tăng cường công tác lấy mẫu thực phẩm để giám sát mối nguy gây ô nhiễm, hậu kiểm chất lượng sản phẩm sau công bố. Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm trong sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra; kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh hóa chất và các vật tư nông nghiệp; đảm bảo việc sử dụng đúng chủng loại, liều lượng, thời gian cách ly của các loại vật tư nông nghiệp trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, bảo quản và chế biến nông sản thực phẩm.

- Duy trì thực hiện việc giám sát, kiểm tra tồn dư hóa chất độc hại trong nông sản, thủy sản. Kiểm soát chặt chẽ các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm; kiểm tra việc thực hiện các quy định đảm bảo điều kiện ATTP trong toàn bộ chuỗi sản xuất thực phẩm an toàn.

- Ngăn chặn có hiệu quả việc kinh doanh thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, quá hạn sử dụng, vi phạm quy định về ghi nhãn hàng hóa, không rõ nguồn gốc và gian lận thương mại. Quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử đối với thực phẩm, chú trọng nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng.

- Tăng cường công tác quản lý ATTP đối với các chợ, siêu thị và các hệ thống dự trữ, phân phối hàng hóa thực phẩm, các làng nghề sản xuất thực phẩm, bảo đảm vừa duy trì và phát triển nghề truyền thống, vừa bảo đảm ATTP cho người tiêu dùng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với cơ sở dịch vụ ăn uống, chú trọng loại hình phục vụ cho nhiều người như bếp ăn tập thể, cơ sở chế biến suất ăn sẵn, dịch vụ nấu ăn lưu động, thức ăn đường phố.

2.3. Nâng cao năng lực phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm

- Tăng cường năng lực và hiệu quả của hệ thống giám sát, chủ động phòng ngừa NĐTP và các bệnh truyền qua thực phẩm. Tổ chức giám sát các sản phẩm thực phẩm có nguy cơ cao nhằm kịp thời cảnh báo về nguy cơ mất ATTP.

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các quy định pháp luật về ATTP, đặc biệt các quy định về điều kiện ATTP của các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, nhà hàng, khách sạn, khu du lịch, lễ hội, thức ăn đường phố, bếp ăn tập thể trường học, khu công nghiệp...; quy rõ trách nhiệm của người đứng đầu. Kiên quyết không để các cơ sở không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cung ứng dịch vụ ăn uống; xử lý nghiêm các vi phạm.

- Tăng cường công tác quản lý, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý tại các tuyến.

- Tăng cường công tác quản lý đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo phân cấp tại các tuyến.

- Tăng cường năng lực hoạt động của hệ thống giám sát, ghi nhận và phòng ngừa NĐTP và các bệnh truyền qua thực phẩm. Hình thành hệ thống cảnh báo nhanh và phân tích nguy cơ làm cơ sở khoa học cho công tác quản lý ATTP:

+ Xử lý chủ động, nhanh chóng các sự cố khẩn cấp về ATTP, đề xuất các biện pháp khắc phục.

+ Hợp tác chặt chẽ và có hiệu quả với các tỉnh, thành phố khác trong cả nước về chia sẻ thông tin và xử lý các vấn đề về ATTP.

2.4. Quy hoạch xây dựng và phát triển vùng sản xuất rau, củ, quả đảm bảo ATTP

- Phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm áp dụng các mô hình thực hành sản xuất tốt, hệ thống quản lý chất lượng ATTP tiên tiến trong sản xuất rau, củ, quả như: GMP, GHP, HACCP, ISO22000, GAP,... Phát triển các vùng sản xuất rau, củ, quả đảm bảo an toàn.

- Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm an toàn bền vững.

2.5. Quy hoạch và quản lý vùng chăn nuôi, giết mổ gia súc gia cầm đảm bảo ATTP

- Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở chăn nuôi sử dụng các sản phẩm hỗ trợ chăn nuôi đúng cách; không sử dụng chất cấm, không sử dụng hóa chất, kháng sinh, thuốc thú y không rõ nguồn gốc xuất xứ và ngoài danh mục cho phép.

- Tổ chức các điểm giết mổ tập trung; hướng dẫn các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm ATTP trong giết mổ, vận chuyển, kinh doanh sản phẩm động vật.

2.6. Quy hoạch và quản lý vùng nuôi trồng thủy sản đảm bảo ATTP

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở nuôi trồng thủy sản thực hiện không sử dụng hóa chất xử lý môi trường, kháng sinh cấm, thuốc thú y thủy sản không rõ nguồn gốc xuất xứ và ngoài danh mục cho phép.

- Quy hoạch các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, khuyến khích áp dụng theo hướng VietGAP, hướng hữu cơ trong nuôi trồng thủy sản; hướng dẫn các cơ sở nuôi trồng thủy sản, sơ chế, chế biến các sản phẩm thủy sản nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm ATTP.

2.7. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm tạo điều kiện thuận lợi và giảm tối đa thời gian, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Tập trung tuyên truyền cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm về việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và lợi ích của việc triển khai áp dụng việc giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống dịch vụ công.

3. Giải pháp về nguồn lực

3.1. Tăng cường năng lực hệ thống quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về ATTP

- Tổ chức thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bổ sung biên chế cho các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014.

- Tiếp tục duy trì hệ thống thông tin giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương để phối hợp trong thực hiện thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm và xử lý sự cố về ATTP trên địa bàn tỉnh.

- Quan tâm bố trí nguồn lực làm công tác ATTP đảm bảo đủ số lượng, chất lượng theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ bảo đảm ATTP:

+ Tăng cường biên chế cho đội ngũ làm công tác bảo đảm ATTP của các tuyến, đủ khả năng quản lý và điều hành các hoạt động đảm bảo ATTP. Thực hiện việc phân cấp, phân công cho các cơ quan quản lý thực hiện việc kiểm tra về ATTP trên địa bàn, tránh chồng chéo và bỏ sót.

+ Thực hiện phân cấp đi đôi với đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý ATTP tại các tuyến.

+ Bồi dưỡng, đào tạo, thu hút nguồn nhân lực về chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ quản lý ATTP.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cải cách, giải quyết thủ tục hành chính về ATTP.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học: Tập trung nghiên cứu xác định, đánh giá và đưa ra các giải pháp can thiệp nhằm cải thiện tình trạng bảo đảm ATTP.

- Tăng cường liên kết, lồng ghép các hoạt động về ATTP với các chương trình liên quan khác để tận dụng nguồn nhân lực. Đẩy mạnh xã hội hóa một số khâu dịch vụ kỹ thuật phục vụ công tác quản lý ATTP; phát huy vai trò của các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, các tổ chức đoàn thể trong việc tham gia đảm bảo ATTP.

3.2. Tăng cường đầu tư nguồn lực tài chính cho các hoạt động bảo đảm ATTP

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang bị các trang thiết bị cần thiết cho các tuyến đảm bảo hoạt động giám sát và kiểm soát NĐTP, bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tăng cường đầu tư kinh phí cho công tác đảm bảo ATTP. Xã hội hóa, đa dạng các nguồn lực tài chính và từng bước tăng mức đầu tư cho công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn tỉnh.

Phần thứ ba:
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh

Chịu trách nhiệm chỉ đạo, giám sát, kiểm tra và đôn đốc các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện có hiệu quả kế hoạch này.

2. Sở Y tế - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức chỉ đạo, triển khai các nội dung của kế hoạch này trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được phân công trong việc bảo đảm ATTP trên địa bàn.

- Tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn, chỉ đạo các đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP của tỉnh tăng cường kiểm tra việc thực hiện công tác bảo đảm ATTP tại cấp huyện, cấp xã trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

- Tăng cường công tác công tác thông tin, giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức về ATTP, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Trị, đồng thời chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tăng cường tin, bài, chuyên mục về ATTP; in ấn tờ rơi, băng rôn, lắp đặt pano tuyên

truyền,...; thông tin, tuyên truyền khách quan, trung thực, kịp thời về tình hình ATTP, nhất là các điển hình tiên tiến trong sản xuất, chế biến, lưu thông thực phẩm an toàn và các vụ việc vi phạm pháp luật về ATTP; tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác ATTP các tuyến.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân công, phân cấp. Quản lý chặt chẽ hoạt động sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nước uống đóng chai, nước đá dùng liền, bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống. Tăng cường công tác lấy mẫu thực phẩm để giám sát mối nguy, hậu kiểm và xử lý nghiêm đối với các cơ sở các hành vi vi phạm theo lĩnh vực được phân công quản lý. Đồng thời có hình thức biểu dương, khen thưởng kịp thời, phù hợp đối với tổ chức, cá nhân phát hiện và cung cấp thông tin chính xác về vi phạm ATTP.

- Giám sát và tiếp nhận thông tin về các ca, vụ NĐTP, các bệnh truyền qua thực phẩm trong cộng đồng. Khi xảy ra NĐTP, chịu trách nhiệm tổ chức cấp cứu, điều trị kịp thời cho người bị NĐTP; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công Thương, Phòng Cảnh sát môi trường – Công an tỉnh điều tra nguyên nhân, phân tích căn nguyên gây ngộ độc, tiến hành truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nghi ngờ gây ngộ độc; tham mưu, đề xuất biện pháp giải quyết báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế.

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh công tác giải quyết các thủ tục hành chính về ATTP theo dịch vụ công mức độ 4.

+ Tổ chức tiếp nhận và quản lý hồ sơ, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý.

+ Tổ chức tiếp nhận và quản lý hồ sơ, cấp Giấy Tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm, Giấy Xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dành cho trẻ đến 36 tháng tuổi.

- Tổ chức tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm theo quy định.

- Tăng cường đầu tư để nâng cao năng lực cho Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh; củng cố và nâng cao năng lực kiểm soát ATTP tại tuyến huyện và tuyến xã.

- Duy trì điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh của nhân dân, báo chí về vi phạm ATTP.

- Chủ trì, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATTP của tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, tổng hợp kết quả báo cáo UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh và Trung ương. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Kế hoạch này.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP đối với các sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan quản lý chặt chẽ các hoạt động sản xuất, kinh doanh các loại thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn quản lý theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác thông tin, giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức về ATTP, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Trị đưa tin bài về công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP với sản phẩm thực phẩm, nông lâm thủy sản. In ấn tờ rơi, băng rôn, pano tuyên truyền,... Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác ATTP các tuyến.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo phân công, phân cấp. Tập trung tăng cường quản lý thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ; tăng cường công tác lấy mẫu thực phẩm để giám sát mối nguy, hậu kiểm và xử lý nghiêm đối với các cơ sở các hành vi vi phạm theo lĩnh vực được phân công quản lý.

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh công tác giải quyết các thủ tục hành chính về ATTP theo dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4: Tổ chức tiếp nhận và quản lý hồ sơ, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các cấp xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu sản xuất nông sản thực phẩm an toàn, các cơ sở giết mổ tập trung, sản xuất kinh doanh thực phẩm theo chuỗi, chợ đầu mối nông sản thực phẩm an toàn, kết nối người tiêu dùng với người sản xuất. Đẩy mạnh thông tin, quảng bá, giới thiệu cho người dân địa chỉ bán thực phẩm an toàn có xác nhận; công khai các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đủ điều kiện ATTP, vi phạm các điều kiện về ATTP theo đúng quy định đến người tiêu dùng và người dân.

- Tiếp tục triển khai các chương trình giám sát ô nhiễm sinh học và tồn dư hóa chất trong sản phẩm nông lâm thủy sản; kịp thời cảnh báo nguy cơ ATTP đến người tiêu dùng.

- Tiếp tục hướng dẫn và đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai ký bản cam kết đảm bảo ATTP đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT về phương thức quản lý điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản và muối không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ các cơ sở sản xuất nông, lâm, thủy sản và muối nhằm nâng cao năng lực sản xuất, áp dụng các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến và xây dựng thương hiệu sản phẩm truyền thống của tỉnh.

- Duy trì điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh của nhân dân, báo chí về vi phạm ATTP.

- Chủ trì, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATTP của tỉnh; định kỳ báo cáo kết quả hoạt động ATTP về cơ quan thường trực để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh và Trung ương.

4. Sở Công Thương

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP đối với các sản phẩm bánh kẹo, rượu, bia, nước giải khát,....

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan quản lý chặt chẽ hoạt động sản xuất, kinh doanh các loại thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Công thương quản lý theo quy định của pháp luật. Phối hợp với UBND các các huyện, thành phố phát triển hệ thống phân phối thực phẩm an toàn; quản lý chợ bảo đảm ATTP; quản lý các làng nghề thực phẩm theo phân cấp quản lý.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, truyền thông, nâng cao nhận thức về ATTP thuộc lĩnh vực được phân công quản lý; ý thức chấp hành pháp luật về quản lý ATTP, ý thức trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đối với cộng đồng; kiến thức của người tiêu dùng trong lựa chọn và tiêu dùng thực phẩm an toàn. In ấn tờ rơi, băng rôn, pano tuyên truyền,...; tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác ATTP các tuyến.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý. Quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử đối với thực phẩm, chú trọng nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng. Tăng cường công tác lấy mẫu thực phẩm để giám sát mối nguy, hậu kiểm và xử lý nghiêm đối với các cơ sở các hành vi vi phạm theo lĩnh vực được phân công quản lý.

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh công tác giải quyết các thủ tục hành chính về ATTP theo dịch vụ công mức độ 4: Tổ chức tiếp nhận và quản lý hồ sơ, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý.

- Tiếp tục hướng dẫn và đôn đốc các huyện, thành phố tổ chức triển khai ký bản cam kết đảm bảo ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định tại Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 22/3/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Duy trì điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh của nhân dân, báo chí về vi phạm ATTP.

- Chủ trì, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATTP của tỉnh; định kỳ báo cáo kết quả hoạt động ATTP về cơ quan thường trực để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh và Trung ương.

5. Công An tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các sở, ban ngành liên quan thường xuyên trao đổi thông tin; tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc chấp hành các quy định của nhà nước về ATTP nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, rà soát, nắm chắc tình hình số đối tượng, tuyến, địa bàn trọng điểm về ATTP để kịp thời phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các hành vi vi phạm.

- Tập trung điều tra, xử lý hình sự đối với đối tượng có hành vi phạm tội về ATTP theo quy định của pháp luật.

6. Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Trị

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về ATTP thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương theo chỉ đạo của Tổng cục Quản lý thị trường, UBND tỉnh và các hành vi vi phạm về sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng nhập lậu, gian lận thương mại, kinh doanh thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ theo quy định của pháp luật.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc quy định về hoạt động y tế trong các cơ sở giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp được quy định tại các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường chỉ đạo các cơ sở giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp có bếp ăn tập thể thực hiện nghiêm túc các quy định đảm bảo ATTP, kiểm soát chặt chẽ quy định cung ứng các dịch vụ ăn uống tại trường học; đồng thời gắn chỉ tiêu bảo đảm ATTP với các chỉ tiêu hoạt động chuyên môn hàng năm của nhà trường.

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức tuyên truyền, giáo dục về ATTP trong các các cơ sở giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.

8. Ban Quản lý Khu kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng, công đoàn các khu công nghiệp tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy định của pháp luật về ATTP, kiến thức về ATTP cho người quản lý, người lao động của các doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, vận động doanh nghiệp đầu tư bảo đảm điều kiện ATTP đối với bếp ăn tập thể, bữa ăn ca của người lao động bảo đảm dinh dưỡng, ATTP; không để xảy ra NĐTP tại bếp ăn tập thể của các doanh nghiệp.

- Phối hợp với các ngành chức năng trong công tác kiểm tra về ATTP xử lý, khắc phục các sự cố về ATTP ở các doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Hướng dẫn đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về đảm bảo ATTP vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; lồng ghép các nội dung công tác bảo đảm ATTP và các hoạt động về ATTP vào các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

10. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng ngân sách hằng năm, phối hợp với Sở Y tế, các Sở, ban ngành tham mưu trình UBND tỉnh bố trí kinh phí cho các cơ quan đơn vị triển khai thực hiện các hoạt động về đảm bảo ATTP trên địa bàn tỉnh theo sự phân cấp ngân sách hiện hành; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản khác theo quy định.

11. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về tiêu chuẩn kỹ thuật.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và sở hữu trí tuệ đối với các tổ chức, các nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh nhiệm vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất thực phẩm đảm bảo chất lượng ATTP.

12. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tổ chức triển khai, hướng dẫn các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh tăng cường thời lượng tin, bài tuyên truyền, phổ biến kiến thức, quy định pháp luật và các hoạt động đảm bảo ATTP cho nhân dân; thông tin rộng rãi số điện thoại đường dây nóng và đầu mối tiếp nhận, xử lý tố giác, phản ánh của tổ chức, các nhân về hành vi vi phạm ATTP; phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra việc quảng cáo thực phẩm đối với các cơ quan báo chí.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa Thông tin - Thể dục thể thao các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền rộng rãi, thường xuyên trên hệ thống truyền thanh cấp huyện, cấp xã, hệ thống thông tin cơ sở góp phần nâng cao nhận thức của người dân về bảo đảm ATTP.

13. Sở Nội vụ

Phối hợp với các sở, ban ngành và các địa phương liên quan rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế để thực hiện tốt công tác quản lý ATTP trên địa bàn tỉnh.

14. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể hướng dẫn phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"; tuyên truyền cho cộng đồng thực hành bảo đảm ATTP gắn kết với thực hiện nếp sống văn minh trong Lễ hội, đám hiếu, đám hỉ; vận động cộng đồng thay đổi những phong tục, tập quán ăn uống mất vệ sinh, ảnh hưởng tới sức khỏe và tính mạng con người.

- Phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh và các địa phương vận động tuyên truyền, kiểm tra giám sát bảo đảm ATTP trong các khu du lịch, Lễ hội và các sự kiện thể thao, văn hoá.

- Phối hợp với các ngành thành viên Ban Chỉ đạo tổ chức công tác thông tin tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về ATTP. Tăng cường công tác thanh tra,

kiểm tra các tổ chức, cá nhân chấp hành các quy định pháp luật về văn minh du lịch tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc ngành, các doanh nghiệp du lịch, lữ hành chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các quy định về ATTP.

15. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Trị

- Báo Quảng Trị tăng cường tin bài, chuyên mục, chuyên trang, chương trình về ATTP.

- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh phối hợp với các cơ quan quản lý về ATTP và các đơn vị liên quan thường xuyên thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về ATTP trong sản xuất, kinh doanh, lựa chọn, tiêu dùng thực phẩm an toàn và phòng chống NĐTP; Chú trọng truyền thông để chuyển đổi hành vi, thói quen, tập quán lạc hậu không bảo đảm ATTP, hướng vào đối tượng sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, nhân dân ở vùng sâu, vùng xa. Tăng thời lượng phát sóng các chương trình về bảo đảm ATTP; có các chuyên mục, chuyên đề về bảo đảm ATTP. Duy trì chuyên mục "Vì sức khỏe cộng đồng", "An toàn thực phẩm" để tuyên truyền, nêu gương những điển hình tiên tiến về sản xuất thực phẩm an toàn và công khai những cơ sở vi phạm về ATTP.

- Phối hợp thông tin rộng rãi số điện thoại đường dây nóng và đầu mối tiếp nhận, xử lý tố giác, phản ánh của tổ chức, cá nhân về các hành vi vi phạm ATTP; Hiển thị số điện thoại đường dây nóng về ATTP của các ngành Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và PTNT trên chương trình truyền hình của tỉnh để người dân biết liên hệ cung cấp thông tin về các vi phạm ATTP.

16. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tiếp tục kiện toàn, nâng cao năng lực cho các đơn vị quản lý chuyên ngành về ATTP, BCĐLN về VSATTP cấp huyện và cấp xã để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn quản lý; đưa tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể về công tác bảo đảm ATTP vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phân công rõ trách nhiệm của từng cá nhân, cơ quan, đơn vị và được kiểm tra, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện định kỳ hàng năm. Gắn trách nhiệm của Chủ tịch UBND trong việc quản lý bảo đảm ATTP ở địa phương.

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh các quyết định, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, cơ chế chính sách về quản lý ATTP của tỉnh; triển khai quy hoạch, xây dựng khu giết mổ tập trung, các chợ đảm bảo ATTP, các vùng sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn với quy mô tập trung; xây dựng và nhân rộng mô hình chuỗi cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình mỗi xã phường một sản phẩm (OCOP); xây dựng mô hình điểm xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí ATTP. Thu hút doanh nghiệp đầu tư vào khu giết mổ động vật tập trung, khu sản xuất chế biến thực phẩm an toàn. Bố trí phù hợp quỹ đất theo quy hoạch để xây dựng các cơ sở giết mổ tập trung đảm bảo ATTP Phát triển vùng sản xuất hàng hóa nông nghiệp tập trung theo Phương án quy hoạch như: vùng sản xuất lúa, vùng trồng rau an

toàn,...; vùng nuôi trồng thủy sản; sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao,...

- Chủ động, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tăng cường quản lý chặt chẽ các quy định, điều kiện bảo đảm ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được phân công, phân cấp quản lý tại địa phương.

- Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước về ATTP đối với các làng nghề thực phẩm, chợ đầu mối nông sản thực phẩm, chợ thực phẩm trên địa bàn, kiên quyết xóa bỏ và ngăn chặn việc phát sinh các loại chợ tạm, chợ cóc không đảm bảo điều kiện vệ sinh ATTP; kiểm soát ATTP đối với các sản phẩm nông lâm thủy sản của địa phương trước khi đưa ra tiêu thụ trên thị trường; quản lý chặt chẽ các cơ sở tập kết, trung chuyển, phương tiện vận chuyển sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản từ bên ngoài vào địa phương.

- Tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; cơ sở vật tư nông nghiệp theo phân công, phân cấp. Xử lý nghiêm đối với cơ sở vi phạm và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn đối với cơ sở nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và kiểm tra việc thực hiện các nội dung đã cam kết đạt 100% theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT.

- Đảm bảo kinh phí hàng năm cho các đơn vị triển khai công tác ATTP địa phương. Huy động các nguồn lực xã hội phục vụ cho công tác bảo đảm ATTP của địa phương. Bố trí, ổn định công chức theo dõi công tác ATTP cấp huyện; phân công công chức cấp xã kiêm nhiệm theo dõi công tác ATTP, hạn chế tối đa việc luân chuyển cán bộ này, đồng thời đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức làm công tác quản lý ATTP từ cấp huyện đến cấp xã; mua sắm trang thiết bị cho hoạt động thẩm định, thanh tra, kiểm tra ATTP tại địa phương.

- Chỉ đạo các ngành chức năng của địa phương phối hợp với tổ chức, hội đoàn thể, xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể đảm bảo công tác ATTP phù hợp với tình hình cụ thể của từng địa phương. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về ATTP, ý thức chấp hành pháp luật về ATTP bằng nhiều hình thức phù hợp, hiệu quả.

17. Đề nghị Uỷ ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân tích cực tham gia công tác bảo đảm ATTP; Xây dựng và nhân rộng các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Giám sát việc chấp hành pháp luật về ATTP; Tổ chức tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị, phát giác của nhân dân đối với hành vi vi phạm về ATTP.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch bảo đảm ATTP tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 được huy động từ các nguồn: Nguồn ngân sách nhà nước theo quy định về phân

cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép kinh phí thực hiện với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đang thực hiện trên địa bàn tỉnh; các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

III. CƠ CHẾ TRIỂN KHAI PHỐI HỢP VÀ BÁO CÁO

1. Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch bảo đảm ATTP tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025.

2. Trên cơ sở mục tiêu và giải pháp chung đã đề ra, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban ngành, đoàn thể căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình để xây dựng kế hoạch triển khai; định kỳ trước ngày **05/12** hàng năm báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện gửi về Sở Y tế - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP Trung ương.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND Tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Thành viên BCĐLN VSATTP tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở: Y tế, Công Thương, NN& PTNT, KH&ĐT, Tài chính, Nội vụ, TT&TT;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh;
- Hội Nông dân, Hội LHPN tỉnh, Tỉnh đoàn;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nam